

Bản án số: 10/2019/HS-PT
Ngày 19-3-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẮC KẠN

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Ma Quốc Tuấn**.

Các Thẩm phán: Ông **Hà Quang Huy**;

Ông **Hoàng Hữu Truyền**;

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hảo** - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn tham gia phiên tòa: Bà **Hứa Hoa Quỳnh** - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 3 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 03/2018/TLPT-HS ngày 05 tháng 12 năm 2018 đối với các bị cáo Hoàng Văn B, Lý Văn N do có kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đối với bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2018/HS-ST ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn.

**** Các bị cáo bị kháng nghị:***

1. Hoàng Văn B, sinh ngày 15/01/1993;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn N, xã B, huyện PN, tỉnh Bắc Kạn.

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 06/12.

Dân tộc: Sán Chí; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Hoàng Văn Đ và bà Trương Thị S.

Có vợ Triệu Thị N và 02 con (lớn sinh năm 2013, nhỏ sinh năm 2015)

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 11/01/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

2. Lý Văn N, sinh ngày 08/3/1974;

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Thôn K, xã B, huyện PN, tỉnh Bắc Kạn

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Trình độ văn hóa: Lớp 0/12.

Dân tộc: Sán Chí; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam.

Con ông Lý Văn C và bà Đặng Thị N (Đều đã chết)

Có vợ Hoàng Thị H và 03 con (lớn sinh năm 1995, nhỏ sinh năm 2001)

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 11/01/2018 đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

*** Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn N:** Ông **Sầm Văn Kính** – Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Bắc Kạn. (Có mặt).

*** Người phiên dịch tiếng Tày cho bị cáo Lý Văn N:** Ông **Nông Văn H (Tên gọi khác Nông Văn T)**, sinh năm 1965; trú tại: Tổ B, phường X, thành phố B, tỉnh Bắc Kạn (Có mặt).

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Tòa án không triệu tập.

Chị Hoàng Thị H; sinh năm 1979; Trú tại: Thôn K, xã B, huyện PN, tỉnh Bắc Kạn.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 25 phút, ngày 11/01/2018 tổ công tác Phòng cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an tỉnh Bắc Kạn đang làm nhiệm vụ tại tổ 16, phường S, thành phố B thì nhận được tin báo của quần chúng nhân dân có hai đối tượng đi xe mô tô biển kiểm soát 97F5-6788 đi từ hướng huyện C đến thành phố B có biểu hiện tàng trữ trái phép chất ma túy. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, yêu cầu về trụ sở tổ 6, phường P, thành phố B để làm việc. Tại đây các đối tượng khai nhận là Hoàng Văn B và Lý Văn N đều trú tại xã B, huyện PN, tỉnh Bắc Kạn. Cơ quan điều tra đã phát hiện và thu giữ của Lý Văn N 01 bao cao su bên trong có chứa chất bột, thu giữ trên người Hoàng Văn B 03 gói được gói bằng nilon màu hồng bên trong có chứa chất bột cùng một số đồ vật, tài sản khác.

Tiến hành cân riêng số chất bột thu giữ của Lý Văn N có trọng lượng 8,335 gam (cho vào phong bì ký hiệu A3); cân riêng số chất bột thu giữ của Hoàng Văn B có trọng lượng 10,284 gam (cho vào phong bì ký hiệu A5).

Lý Văn N và Hoàng Văn B đều khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 11/01/2018, Lý Văn N điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave BKS 97F5-6788 chở Hoàng Văn B từ xã B, huyện PN đến thành phố B, mục đích của N là đi thăm con gái đang học tại Trường Phổ thông dân tộc nội trú tỉnh Bắc Kạn còn mục đích của B là đi tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời. Đến khoảng 10 giờ cùng ngày thì đi đến thành phố B, N đi thăm con gái nhưng đang giờ học không vào thăm được nên N tiếp tục điều khiển xe đi đến khu vực

Trường Cao đẳng cộng đồng thuộc tổ 17, phường S, thành phố B đợi và nói chuyện. Tại đây, B hỏi N “Có mua ma túy không”, N trả lời “Có và chỉ cần theo 7.000.000 đồng”. Sau đó, B lấy điện thoại gọi cho một người đàn ông không biết họ tên, địa chỉ cụ thể (B chỉ có số điện thoại) để hỏi mua 10.000.000 đồng ma túy và được người đàn ông này đồng ý, hẹn B ra gần cầu treo thuộc tổ 18, phường S, thành phố B. Sau khi B hỏi mua được ma túy, N tiếp tục điều khiển xe chở B đến địa điểm hẹn đợi một lúc thì gặp một người đàn ông đi xe máy, đầu đội mũ bảo hiểm, mặt đeo khẩu trang đi đến và bảo cả hai đi theo một đoạn thì dừng lại, người đàn ông nói “Một người đi theo nhận hàng” rồi tiếp tục đi đến bãi đất trống gần đó đợi. B bảo N đưa tiền cho B, N lấy 7.000.000 đồng tiền đưa cho B, B cầm tiền và lấy thêm 3.000.000 đồng của mình, được tổng tiền 10.000.000 đồng rồi một mình đi bộ đến chỗ người đàn ông đang đứng đợi. B đưa số tiền 10.000.000 đồng và được người đàn ông đưa lại 01 gói ma túy rồi bỏ đi. Sau khi mua được ma túy, B mở gói ma túy ra kiểm tra và chia thành 02 gói nhỏ thì vừa lúc đó N cũng đi bộ đến. B chia cho N 01 gói, gói còn lại B giấu vào trong người. B hỏi N “Làm thế nào để giấu ma túy mang về được” thì N trả lời: “Giấu vào hậu môn”, rồi cả hai cùng đi vào bụi cây gần đó, N cho gói ma túy vào 01 bao cao su rồi giấu vào hậu môn, B cũng chia gói ma túy thành 03 gói nhỏ, bọc giấy nilon rồi giấu vào hậu môn. Sau khi cất giấu xong ma túy N tiếp tục điều khiển xe mô tô chở B đi đến tổ 16, phường S, thành phố B thì bị phát hiện.

Lý Văn N khai nhận số chất bột bị công an thu giữ trong người là của mình và là chất ma túy, mục đích mua ma túy là để tàng trữ, sử dụng chữa bệnh cho gà lợn trong gia đình, không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất.

Hoàng Văn B khai nhận số chất bột bị công an thu giữ trong người là của mình và là chất ma túy, mục đích mua ma túy là để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời.

Tại Kết luận giám định số 20/PC45-MT ngày 19/01/2018 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Kạn đã kết luận: Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A3 gửi đến giám định là ma túy, loại Hêrôin có khối lượng là 8,335 gam. Mẫu chất bột màu trắng trong phong bì ký hiệu A5 gửi đến giám định là ma túy, loại Hêrôin, có khối lượng là 10,284 gam.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2018/HSST ngày 24 tháng 10 năm 2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn B phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Bị cáo Lý Văn N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Áp dụng Điểm i Khoản 2 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn B 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/01/2018.

- Áp dụng Điểm g Khoản 2 Điều 249; Điểm s Khoản 1 Điều 51/BLHS. Xử phạt bị cáo Lý Văn N 05 (Năm) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 11/01/2018.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo không kháng cáo. Ngày 22/11/2018, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn kháng nghị toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm số 22/2018/HSST ngày 24/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B đề nghị Tòa án nhân dân tỉnh Bắc Kạn xét xử vụ án theo hướng hủy toàn bộ bản án với lý do: Việc điều tra hành vi phạm tội của các bị cáo chưa đầy đủ, khách quan, có dấu hiệu bỏ lọt hành vi phạm tội.

Tại phiên tòa, qua phân xét hỏi Đại diện Viện kiểm sát đã thay đổi phần xét thấy trong bản kháng nghị và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điểm c Khoản 1 Điều 355, Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Người bào chữa cho bị cáo Lý Văn N nhất trí với nội dung kháng nghị và không có ý kiến gì thêm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quyết định kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đảm bảo về thẩm quyền và thời hạn kháng nghị theo quy định tại các Điều 336 và Điều 337 của Bộ luật tố tụng hình sự nên được Hội đồng xét xử xét kháng nghị theo quy định.

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Hoàng Văn B thừa nhận: Với mục đích có ma túy để sử dụng cho bản thân và bán kiếm lời, trong ngày 11/01/2018 B được rủ Lý Văn N cùng góp tiền đi mua ma túy. B là người trực tiếp cầm tiền giao dịch mua một gói ma túy với một người đàn ông không quen biết. Sau khi mua được ma túy, B chia thành hai gói nhỏ đưa cho N một gói, gói còn lại B giấu vào trong người. Để mang được ma túy về, cả hai giấu ma túy vào hậu môn. Sau khi cất giấu xong ma túy, N điều khiển xe mô tô chở B đi đến tổ 16, phường S, thành phố B thì bị phát hiện, bắt giữ.

Lời khai nhận của bị cáo Hoàng Văn B trùng khớp với lời khai của bị cáo Lý Văn N. N thừa nhận được dùng xe mô tô chở B đi mua ma túy, khi B đi mua thì N đứng đợi và nhận một gói ma túy B đưa cho. N khai nhờ mua ma túy về để bản thân sử dụng và không biết mục đích mua ma túy của B.

Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với các chứng cứ, tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra. Với các hành vi đã nêu, bị cáo Hoàng Văn B bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; bị cáo Lý Văn N bị xét xử về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Việc xét xử về các tội danh trên của cấp sơ thẩm là đúng người, đúng tội.

Tuy nhiên, qua nghiên cứu hồ sơ vụ án và phần thẩm vấn tại phiên tòa, cấp phúc thẩm nhận thấy: Quá trình bắt giữ, cơ quan điều tra thu giữ khối lượng ma túy của Hoàng Văn B là 10,284 gam, của Lý Văn N là 8,335 gam. Quá trình điều tra xác định được N gửi tiền nhờ B mua hộ ma túy. Tuy nhiên, cấp sơ thẩm không cộng tổng khối lượng ma túy của B và N lại để truy tố đối với bị cáo Hoàng Văn B là không đúng với quy định tại Thông tư số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007; được sửa đổi bổ sung theo Thông tư số 08/2015. Tại Điểm c Mục 3.7 Phần II của Thông tư quy định:

“Người nào biết người khác đi mua chất ma túy để sử dụng trái phép mà gửi tiền nhờ mua hộ chất ma túy để sử dụng thì người nhờ mua hộ phải chịu trách nhiệm hình sự về số lượng chất ma túy đã nhờ mua hộ. Người đi mua phải chịu trách nhiệm hình sự về tổng số lượng chất ma túy đã mua cho bản thân và mua hộ”.

Căn cứ quy định trên thì Hoàng Văn B phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng chất ma túy mua cho mình và mua hộ cho Lý Văn N là 10,284 gam + 8,335 gam = 18,619 gam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Lý Văn N phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng khối lượng chất ma túy là 18,619 gam về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” vì N biết B đi mua ma túy cho mình và cho bản thân B, đồng ý góp số tiền 7.000.000 đồng và dùng xe máy của mình chở B cùng chất ma túy. Từ đó cho thấy, việc điều tra, truy tố, xét xử của cấp sơ thẩm là thiếu sót.

[2] Xét kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn đề nghị Hoàng Văn B phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng trọng lượng chất ma túy mua được của bản thân là 10,284 gam và của Lý Văn N là 8,335 gam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”; Lý Văn N phải chịu trách nhiệm hình sự đối với tổng trọng lượng 18,619 gam ma túy về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Từ sự phân tích ở trên, căn cứ Điểm c Mục 3.7 Phần II của Thông tư số 17/2007/TTLT-BCA-VKSNDTC-TANDTC-BTP ngày 24/12/2007, những nội

dung mà kháng nghị đã nêu chưa được cấp sơ thẩm xem xét, đánh giá, cấp phúc thẩm không thể bổ sung được tại phiên tòa. Do đó, cần chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn hủy bản án sơ thẩm để điều tra lại.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 355; Điểm b Khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự.

Chấp nhận kháng nghị của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bắc Kạn. Hủy bản án hình sự sơ thẩm số: 22/2018/HSST ngày 24/10/2018 của Tòa án nhân dân thành phố B, tỉnh Bắc Kạn. Chuyển hồ sơ vụ án về cấp sơ thẩm để điều tra lại.

Quyết định tạm giam bị cáo Hoàng Văn B, Lý Văn N từ ngày tuyên án cho đến ngày Viện kiểm sát (Tòa án) cấp sơ thẩm thụ lý lại vụ án.

2. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKS tỉnh;
- VKS TP, B;
- TA TP, B;
- CA TP, B;
- Chi cục THADS TP, B;
- Trại tạm giam CA tỉnh;
- Phòng hồ sơ CAT Bắc Kạn;
- Sở tư pháp tỉnh;
- Các bị cáo;
- Người BC của bị cáo;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ma Quốc Tuấn